

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 15/TTr-SCT ngày 07/4/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, DL, LT.





**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA**

*Bản hành kèm theo Quyết định số: 1002/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

STT	Tên thủ tục hành chính
I.	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước
1.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu
2.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
3.	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
II.	Lĩnh vực Hóa chất
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
III.	Lĩnh vực An toàn hóa chất
1.	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

STT	Tên thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Hóa chất
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
2.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.

3. Danh mục thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
I.	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước		
1	T - KHA - 227104 - TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.	- Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Điều 1 Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2014.

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP
Đối với dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hoà
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-SCT ngày tháng 4 năm 2015 của Sở Công Thương)

STT	Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Công Thương
I.	Hình thức văn bản	
1	Trong Dự thảo Quyết định: Tại Điều 1: “Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính mới và bãi bỏ 01 thủ tục hành chính” là chưa phù hợp với nội dung kèm theo (06 thủ tục ban hành mới và 01 thủ tục bãi bỏ)	Tiếp thu và chỉnh sửa.
2	Dự thảo danh mục: Đối với thủ tục hành chính đã được bãi bỏ thì đề nghị phải ghi rõ số hồ sơ TTHC theo cơ sở dữ liệu quốc gia; Chính lý lại tên văn bản làm căn cứ bãi bỏ thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.	Tiếp thu và bổ sung (số hồ sơ TTHC: T-KHA – 227104-TT)
II.	Thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	
1	Yêu cầu chung	
a	Đề nghị thống nhất tên đối tượng thực hiện thủ tục hành chính và nhận kết quả giải quyết của thủ tục hành chính (doanh nghiệp, thương nhân)	Tiếp thu và chỉnh sửa
b	Đề nghị căn cứ vào khoản 16 Điều 3 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP để bổ sung nội dung “Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu” tại thành phần giấy tờ có quy định bản sao.	Không đồng ý, vì: Theo quy định tại khoản 16 Điều 3 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP đã quy định là “ <i>Bản sao</i> ”
c	Cách thức thực hiện: đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm cách thức thực hiện nộp hồ sơ qua đường bưu điện cho các thủ tục hành chính này.	Tiếp thu và bổ sung.

STT	Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Công Thương
d	Thời hạn giải quyết: Tại nội dung “Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu doanh nghiệp bổ sung”, đề nghị nghiên cứu giảm thời gian theo tinh thần chỉ đạo tại Thông báo số 540/TB-UBND ngày 29/09/2014 của UBND tỉnh.	Không đồng ý vì: Thời gian yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ theo quy định đã ngắn, không thể cắt giảm thêm. Sở Công Thương đã thực hiện cắt giảm 1/3 thời gian giải quyết của 03 TTHC thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa (tại QĐ số 109/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND tỉnh).
2	Yêu cầu chi tiết Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm Đại lý bán lẻ xăng dầu.	
a	Đề nghị bổ sung quy định của Khoản 3 Điều 20 Nghị định 83/2014/NĐ-CP vào mục yêu cầu, điều kiện để thương nhân biết thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính.	Tiếp thu và chỉnh sửa
3	Yêu cầu chi tiết Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
a	Đề nghị làm rõ căn cứ quy định của nội dung “Văn bản pháp lý hoặc Giấy phép xây dựng ... phương tiện thủy nội địa” tại thành phần hồ sơ.	Tiếp thu và chỉnh sửa (Căn cứ theo quy định tại khoản 7, Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014, quy định về điều kiện hoạt động của phương tiện thủy nội địa của tổ chức, cá nhân đưa vào hoạt động trên đường thủy nội địa).
b	Bỏ cụm từ “quy định tại Điểm a khoản này và” tại thành phần hồ sơ cấp lại	Tiếp thu và chỉnh sửa
III.	Yêu cầu về lĩnh vực hoá chất	
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	
a	Đề nghị viết lại tên của Thủ tục thành: "Thủ tục đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất" cho thống nhất với tên thủ tục hành chính đã được quy định tại Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương.	Không đồng ý vì Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014 của Bộ Công Thương (Viết tắt là Thông tư 36) là Thông tư quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất, do vậy tên TTHC như đã dự thảo là hợp lý

STT	Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Công Thương
b	Tại trình tự thực hiện: Thay cụm từ “Cơ sở hoạt động” thành “Cá nhân, tổ chức” cho đầy đủ theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư 36.	Tiếp thu và chỉnh sửa
c	Tại cách thức thực hiện: Đề nghị viết lại thành “Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện”	Tiếp thu và chỉnh sửa
d	+ Tại điểm c1: Đề nghị bổ sung cụm từ “(Đối với trường hợp Sở Công Thương tổ chức huấn luyện cho cán bộ quản lý) sau cụm từ “Trường hợp hồ sơ...cấp Giấy chứng nhận” + Tại điểm c2: Đề nghị bổ sung cụm từ “ (Đối với trường hợp cơ sở tự huấn luyện) sau cụm từ “Trường hợp hồ sơ...cấp Giấy chứng nhận”.	Tiếp thu và chỉnh sửa
e	Về thời hạn giải quyết	Căn cứ theo quy định tại Thông tư 36 và Quyết định số 10358/QĐ-BCT ngày 14/11/2014 của BCT quy định tổng thời gian giải quyết là: “ <i>Sáu mươi (60) ngày làm việc, kể từ ngày kiểm tra</i> ” Sở đã cắt giảm thời gian thực hiện TTHC từ 60 ngày xuống còn 45 ngày. Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu, Sở tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục này từ 60 ngày xuống 30 ngày.
f	Về đối tượng thực hiện thủ tục: bổ sung cụm từ “tổ chức”	Tiếp thu và chỉnh sửa
g	Đề nghị bổ sung thêm về quy định hình thức và thời gian huấn luyện theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 36/2014/TT-BCT	Tiếp thu và chỉnh sửa
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	
a	Đề nghị bổ sung cụm từ “tổ chức” sau cụm từ “cá nhân”	Tiếp thu và chỉnh sửa
3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	
a	Đề nghị bổ sung cụm từ “theo mẫu tại” trước tên quy định của mẫu	Tiếp thu và chỉnh sửa

STT	Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Công Thương
4	Rà soát 02 thủ tục: (1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện; (2) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.	
a	Sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ của 02 thủ tục hành chính trên đã được công bố tại Quyết định 3245/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hoà theo quy định tại Điều 1, Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21/4/2011 của của Bộ Công Thương.	Tiếp thu và sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục trên (Theo Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21/4/2011 của BCT quy định bãi bỏ các giấy tờ trong thành phần hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp quy định tại: điểm b, điểm c, Khoản 3 Điều 9; điểm b, điểm c Khoản 3 Điều 10; Khoản 5, Khoản 6 Điều 11 Thông tư 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ Công Thương.